

Số: /KL-BHXH

Gia Lai, ngày tháng 7 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế tại công ty cổ phần tư vấn xây dựng phát triển

Thực hiện Quyết định thanh tra số 216/QĐ-BHXH ngày 06/6/2024 của Giám đốc BHXH tỉnh Gia Lai về việc thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT tại các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Quyết định 216), Đoàn thanh tra chuyên ngành (TTCN) theo Quyết định 216 đã tiến hành thanh tra trực tiếp công ty cổ phần tư vấn xây dựng phát triển (đơn vị);

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 24/7/2024 của Trưởng đoàn thanh tra theo Quyết định 216; Giám đốc BHXH tỉnh Gia Lai kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Công ty cổ phần tư vấn xây dựng phát triển được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có mã số doanh nghiệp: 5900944539; đăng ký hoạt động lần đầu ngày 17/12/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 10/01/2023. Ngành nghề hoạt động, sản xuất, kinh doanh chính: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;

Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần ngoài Nhà nước;

Đơn vị giao dịch qua tài khoản số: 62610000100345 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phố Núi;

Mã số thuế: 5900944539; Mã đơn vị tham gia BHXH: TA0601A;

Địa chỉ trụ sở chính ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 74/283 Trần Phú, P. Diên Hồng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Phước, ngày sinh: 15/5/1985; chức danh: Giám đốc công ty;

Số CCCD/CMND/HC: 048085006641, cấp ngày 18/9/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH;

Địa chỉ cư trú, liên lạc: Số 60 Lê Lợi, TT. Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; số điện thoại liên hệ: 093 388 0468.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1 Về thanh tra đóng BHXH, BHYT, BHTN

- Đối tượng đóng

Đơn vị thuộc trường hợp tham gia BHXH, BHTN, BHYT bắt buộc theo quy định tại Điều 2 Luật BHXH, Điều 12 Luật BHYT (Sửa đổi, bổ sung năm 2014), Điều 43 Luật Việc làm năm 2013, Điều 43 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;

Tình hình sử dụng lao động và tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại đơn vị trong thời kỳ thanh tra:

+ Tại các thời điểm tháng 01/2023 (*Theo bảng lương tháng 01/2023*): Tổng số lao động do đơn vị quản lý: 22 lao động. Trong đó, 07 lao động giao kết HĐLĐ không xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên, người quản lý doanh nghiệp có hưởng lương (*không ký HĐLĐ*): 01 người; 08 lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và đã tham gia đầy đủ (*01 lao động là Lê Thị Châu tham gia BHXH, BHTN, BHYT tại đơn vị TA0867A*). Còn lại, 14 lao động có số ngày công làm việc chưa đủ tháng (*12 ngày/tháng*);

+ Tại các thời điểm tháng 12/2023 (*Theo bảng lương tháng 12/2023*): Tổng số lao động do đơn vị quản lý: 18 lao động. Trong đó, 06 lao động giao kết HĐLĐ không xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên, người quản lý doanh nghiệp có hưởng lương (*không ký HĐLĐ*): 01 người; 07 lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc và đã tham gia đầy đủ (*01 lao động là Lê Thị Châu tham gia BHXH, BHTN, BHYT tại đơn vị TA0867A*). Còn lại, 11 lao động có số ngày làm việc 12 ngày/tháng;

+ Tình hình lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN biến động từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2023: Tăng 01, giảm 02 lao động.

+ Tình hình quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2023 tại đơn vị

Đối chiếu Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (*Mẫu số 05-1/QTT-TNCN áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công*) danh sách lao động đã kê khai thuế thu nhập cá nhân với danh sách đóng BHXH: Số lao động có giao kết HĐLĐ và quyết toán thuế TNCN năm 2023 là 58 người; Số lao động quyết toán thuế thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT bắt buộc và đã tham gia 09 người. Số lao động không thuộc đối tượng tham gia là 49 người (*Hợp đồng trả công ngày theo từng hạng mục công trình, không đủ số ngày làm việc trong tháng*). Hiện tại, số lao động này không còn làm việc cho đơn vị.

+ Tình hình sử dụng lao động và tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại tháng 5/2024 (*Theo bảng lương tháng 5/2024*): Tổng số lao động do đơn vị quản lý là 07 lao động. Trong đó, 06 lao động giao kết HĐLĐ không xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên, người quản lý doanh nghiệp có hưởng lương (*không ký HĐLĐ*): 01 người; 07 lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và đã tham gia đầy đủ (*01 lao động là Lê Thị Châu tham gia BHXH, BHTN, BHYT tại đơn vị TA0867A*).

- *Mức đóng*

Tiền lương, phụ cấp lương và các khoản hỗ trợ ghi trong hợp đồng lao động do người sử dụng lao động thỏa thuận với người lao động;

Mức tiền lương đơn vị đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động: Cao nhất 4.000.000 đồng/tháng, thấp nhất: 3.895.000 đồng/tháng;

Tổng quỹ tiền lương đơn vị làm cơ sở trích, nộp BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng (*Tháng 5/2024*) cho cơ quan BHXH là 23.475.000 đồng/tháng.

Mức đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN cho người lao động của đơn vị phù hợp theo quy định tại Điều 85, 86 Luật BHXH, Điều 13, 14 Luật BHYT (*Sửa đổi, bổ sung năm 2014*); Điều 57 Luật Việc làm năm 2013, Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao

động năm 2015. Đảm bảo không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019, Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/06/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo HĐLĐ.

- *Phương thức đóng*

Số tiền BHXH, BHTN, BHYT kỳ trước chuyển sang (*thiếu*): 55.898.009 đồng. Số phát sinh đơn vị phải đóng từ tháng 01/2023 đến tháng 5/2024 là 139.838.252 đồng. Số tiền BHXH, BHTN, BHYT đơn vị đã nộp trong kỳ: 134.464.000 đồng; Số chưa nộp chuyển kỳ sau (*thiếu*): 61.272.261 đồng;

Tại các tháng 02, 3, 4, 6, 8, 9, 10, 11, 12/2023 và tháng 01, 02, 3, 5/2024 đơn vị chưa trích, nộp tiền BHXH, BHTN, BHYT hàng tháng kịp thời cho cơ quan BHXH. Dẫn đến trong thời kỳ thanh tra (*Ngày 31/5/2024*), đơn vị còn chậm đóng: 61.272.261 đồng. Trong đó, chậm đóng BHXH bắt buộc, BHTN số tiền: 57.120.370 đồng và tiền lãi do chậm đóng BHXH, BHTN là 1.718.343 đồng; chậm đóng BHYT: 2.112.750 đồng và tiền lãi do chậm đóng BHYT là 79.659 đồng; chậm đóng BHTNLĐ-BNN: 234.750 đồng và tiền lãi do chậm đóng BHTNLĐ-BNN là 6.389 đồng.

Trong thời gian thanh tra, đơn vị đã tự nguyện nộp khắc phục toàn bộ số tiền chậm đóng và số tiền lãi phát sinh do chậm đóng. Đồng thời, chuyển nộp số tiền BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN, BHYT phát sinh trong tháng 6/2024.

3. Kết luận

Ưu điểm: Đơn vị đã thực hiện đăng ký, đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho người lao động về đối tượng, phương thức, mức đóng; Hồ sơ thu, sổ thẻ do đơn vị lập, giao dịch với cơ quan BHXH qua giao dịch điện tử đúng quy định, biểu mẫu, quy trình, thủ tục quy định tại Văn bản hợp nhất số 2525/VBHN-BHXH ngày 15/8/2023 của BHXH Việt Nam ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT (*Bao gồm các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ngành*).

Tồn tại: Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc việc chuyển nộp tiền BHXH, BHTN, BHYT hàng tháng theo quy định. Cụ thể, tại các tháng 02, 3, 4, 6, 8, 9, 10, 11, 12/2023 và tháng 01, 02, 3, 5/2024; đơn vị chưa trích, nộp tiền BHXH, BHTN, BHYT kịp thời cho cơ quan BHXH theo quy định về phương thức đóng hàng tháng; dẫn đến ngày 31/5/2024, số tiền đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động là 61.272.261 đồng.

Ngày 16/7/2024, BHXH tỉnh đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 272/QĐ-XPHC phạt công ty cổ phần tư vấn xây dựng phát triển hai hành vi vi phạm (*Tại thời điểm ngày 31/5/2024*):

- Chậm đóng tiền BHXH, BHTN số tiền: 57.120.370 đồng, với mức tiền phạt 0 đồng (*Đơn vị đã tự nguyện nộp khắc phục toàn bộ số tiền chậm đóng*);

- Chậm đóng BHYT cho 06 (*sáu*) người lao động với số tiền 2.112.750 đồng;

Tổng số tiền phạt đối với các hành vi vi phạm: 2.100.000 đồng (*Hai triệu, một trăm nghìn đồng chẵn*).

4. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Giám đốc BHXH tỉnh Gia Lai đề nghị người đứng đầu đơn vị:

- Chấp hành nghiêm túc Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 272/QĐ - XPHC ngày 16/7/2024 của Giám đốc BHXH tỉnh Gia Lai v/v xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật về đóng BHXH, BHTN, BHYT của công ty cổ phần tư vấn xây dựng phát triển (*Kèm theo*);

- Nêu cao trách nhiệm pháp lý của người sử dụng lao động: Trích từ tiền lương của người lao động và chuyên, nộp tiền BHXH, BHTN, BHYT hàng tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật BHXH; khoản 1 Điều 15 Luật BHYT; khoản 2 Điều 44 Luật Việc làm; khoản 1 Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao động;

- Từ tháng 7/2024 trở đi, đơn vị nghiêm túc chấp hành phương thức đóng hàng tháng theo quy định tại Điều 86 Luật BHXH, khoản 1 Điều 15 Luật BHYT (*Sửa đổi, bổ sung năm 2014*), khoản 1, khoản 2 Điều 44 Luật Việc làm năm 2013 và khoản 1 Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015: Hàng tháng, chậm nhất đến ngày cuối cùng của tháng, đơn vị trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN bắt buộc trên quỹ tiền lương tháng của người lao động tham gia kể cả phần thuộc trách nhiệm của đơn vị, đồng thời chuyển cùng một lúc vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH;

- Chủ động thông báo, đối chiếu với cơ quan BHXH khi có tăng, giảm lao động, quỹ tiền lương, thay đổi về thông tin của đơn vị, thông tin tham gia BHXH của người lao động để đảm bảo tính chính xác và đầy đủ của dữ liệu bảo hiểm xã hội, làm căn cứ giải quyết hưởng các chế độ BHXH nhằm bảo vệ quyền lợi của người lao động.

- Niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị trong thời gian ít nhất là 15 ngày liên tục.

Đề nghị công ty cổ phần tư vấn xây dựng phát triển tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện nội dung kết luận về BHXH tỉnh Gia Lai (*Phòng Thanh tra - Kiểm tra*) trước ngày 24/8/2024. Giao phòng Thanh tra - Kiểm tra theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đơn vị (*để t/h*);
- Thanh tra BHXH Việt Nam (*để b/c*);
- Giám đốc (*để b/c*);
- Các phòng: QLT, S-T; KH-TC, TT (*để p/h*);
- Công khai Công TTĐT BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, Hồ sơ Đoàn TT (*2b*).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Tuấn